

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22 /2017/HNGĐ - ST

Ngày 22 - 9 - 2017

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái

2. Bà Lê Thị Bích Thuần

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai; Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 09 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 165/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 01 tháng 09 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đàm Thị Việt C, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Vũ Mạnh Đ, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 7 năm 2017 và những lời khai tiếp theo tại tòa nguyên đơn chị Đàm Thị Việt C trình bày:

Chị và anh Vũ Mạnh Đ trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và được UBND xã T, tỉnh Vĩnh Phúc đăng ký kết hôn ngày 04 tháng 3 năm 2014. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống với gia đình nhà anh Đ tại Thôn T, xã P, huyện B,

tỉnh Vĩnh Phúc. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, không có mâu thuẫn xảy ra. Đến năm 2015 vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, anh Đ hay đánh chị C vô cớ. Chị C đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc được hai tháng. Hai vợ chồng anh chị đã ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, anh Đ có đến gia đình nhà chị C để hòa giải nhưng không có kết quả. Hai bên gia đình cũng không qua lại để hàn gắn tình cảm với nhau. Nay chị C xác định tình cảm vợ chồng với anh Đ không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Vũ Ngọc G, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2014. Hiện nay cháu Giáp đang ở với anh Đ. Ly hôn chị đề nghị được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu G, không đề nghị anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Mạnh Đ trình bày: Anh Đ xác nhận những lời trình bày của chị C về quá trình kết hôn, quá trình chung sống, thời gian sống ly thân như chị C khai là đúng. Mâu thuẫn vợ chồng anh xảy ra từ mấy tháng trước, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, xảy ra cãi vã và có một số vấn đề trong cuộc sống không giải quyết được. Nay chị C làm đơn xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn vì anh vẫn còn tình cảm với chị C.

Về con chung: Vợ chồng anh có một con chung là cháu Vũ Ngọc G, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2014. Hiện nay cháu Giáp đang ở với anh Đ. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn anh đề nghị được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu G, anh không đề nghị chị C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất vào ngày 19 tháng 9 năm 2017, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho các đương sự nhưng anh Đ vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất vì vắng mặt bị đơn không có lý do. Ngày 22 tháng 9 năm 2017, Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật mà Tòa án đang giải quyết là “Ly hôn, tranh chấp về con chung khi ly hôn”, quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự;

[3] Cuộc hôn nhân giữa chị Đàm Thị Việt C và anh Vũ Mạnh Đ là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đăng ký kết hôn, sau khi kết hôn anh chị ở chung với gia đình anh Đ, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tình cảm vợ chồng không hòa hợp thường xuyên cãi nhau, vợ chồng

đã sống ly thân và không cải thiện được tình cảm, trong những lần làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay anh Đ không đồng ý ly hôn nhưng anh Đ cũng không đưa ra được biện pháp nào để hàn gắn quan hệ vợ chồng, quá trình Tòa án giải quyết cũng đã kiên trì hòa giải, cho anh Đ có thời gian để hàn gắn quan hệ vợ chồng xong anh Đ không thực hiện; điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa hai anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích để xây dựng gia đình hạnh phúc, ấm no không đạt được; vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị Đàm Thị Việt C được ly hôn anh Vũ Mạnh Đ.

[4] Về con chung: Chị Đàm Thị Việt C và anh Vũ Mạnh Đ có một con chung là cháu Vũ Ngọc G, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2014. Hiện nay cháu G đang ở với anh Đ, anh Đ có nguyện vọng nếu Tòa án giải quyết ly hôn anh xin được nuôi con chung, quá trình Tòa án giải quyết chị C cũng có nguyện vọng xin được nuôi con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, tuy nhiên tại phiên tòa chị C trình bày quan điểm từ bỏ quyền được nuôi con chung và không muốn nuôi con chung và để cho anh Đ nuôi cháu G và chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đồng. Hội đồng xét xử xét thấy vì vậy cần giao cháu G cho anh Đ nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục là phù hợp, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ.

Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét

Về án phí: Chị Đàm Thị Việt C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Cho chị Đàm Thị Việt C được ly hôn anh Vũ Mạnh Đ.

2. Về con chung: Giao cho anh Vũ Mạnh Đ được quyền trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc G, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2014 (hiện nay cháu G đang ở với anh Đ); chị Đàm Thị Việt C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, gây khó khăn;

3. Về án phí: Chị Đàm Thị Việt C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2014/0002275 ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, chị C đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có mặt quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên

án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã T;
- Lưu HS + VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền